

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **184/2023/HS-ST**

Ngày: 28-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thanh Xuân và bà Đoàn Thị Thanh Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Quốc Cường - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Long - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 143/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Nhật T; giới tính: Nam; sinh ngày: 20/7/2001 tại tỉnh Quảng Trị; nơi thường trú: Tổ 15, khu phố 4, phường 3, thị xã T, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Võ Thị T, sinh năm 1966; vợ, con: Không có; gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Quá trình nhân thân: Lúc nhỏ sống với gia đình, học đến lớp 12/12 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/3/2023, đến ngày 28/4/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh. Có mặt.

Bị hại:

+ Anh Võ Ngọc T, sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn Đ, xã D, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

+ Bà Thân Thị Minh N, sinh năm 1966. Địa chỉ: Số 100 đường L, phường H, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Ánh N, sinh năm 1989. Địa chỉ: Tổ 2, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Khoa Diệu M, sinh năm 1989. Địa chỉ: Số 8 đường M, phường K, quận S, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Khoa P, sinh năm 1983. Địa chỉ: Số 335 đường Nguyễn Sinh C, phường T, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Lê Thị Thu T, sinh năm 2001. Địa chỉ: Số 1219 đường Nguyễn Tất T, phường Đ, quận K, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Hằng N, sinh năm 1992. Địa chỉ: Tổ 18 Xuân H, Quận K, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

Người làm chứng: Bà Nguyễn Khoa Diệu H, sinh năm 1967. Địa chỉ: Số 335 đường Nguyễn Sinh C, phường T, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Nhật T nảy sinh ý định lên mạng internet tìm hiểu cách thức chiếm đoạt tài khoản Facebook của người khác rồi giả danh người này để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác. Thực hiện ý định trên, Nguyễn Nhật T vào Website “Weebly.com” để tạo tài khoản tên là kosach223@gmail.com có mật khẩu là “1231232aaz”, từ tài khoản trên T tạo một đường link <https://topkidmodel2023-vn.weebly.com/index.html> nhằm chiếm đoạt thông tin facebook của người khác. Với phương thức trên T đã chiếm đoạt tài khoản facebook “Tô Kim Ánh” sau đó sao chép đường link <https://topkidmodel2023-vn.weebly.com/index.html> gửi cho tất cả bạn bè facebook “Tô Kim Ánh” với nội dung “nhờ các bạn vào đường link trên bình chọn giúp đứa cháu trong nhà thi siêu mẫu nhí”. Sau đó có tài khoản facebook “Nguyen Khoa” kích vào đường link để bình chọn, nhập thông tin cá nhân tài khoản facebook “Nguyen Khoa” thì T có thông tin tài khoản facebook “Nguyen Khoa” gồm gmail, số điện thoại, mật khẩu tài khoản facebook “Nguyen Khoa”. T vào thay đổi thông tin để chiếm đoạt tài khoản facebook “Nguyen Khoa”, vào tài khoản facebook “Nguyen Khoa” kiểm tra lịch sử tin nhắn trên messenger với bạn bè, thì biết người này tên là “Nguyễn Khoa Diệu Hà” rồi lên mạng tìm kiếm, mua tài khoản ngân hàng thương mại cổ phần An Bình mang tên “Nguyễn Khoa Diệu H”, số tài khoản 0271054126*** với giá 800.000 đồng. Trước đó, T dùng facebook để gọi video cho facebook “Nguyen Khoa” đồng thời quay lại màn hình cuộc gọi rồi sử dụng điện thoại lưu lại đoạn video trên. Để thực hiện việc lừa các bị hại chuyển tiền cho mình, ngày 25/02/2023, T dùng tài khoản facebook “Nguyen Khoa” gọi qua ứng dụng messenger trong vài giây đồng thời sử dụng đoạn video T đã lưu lại trước đó để

các bị hại nhìn thấy hình ảnh của chủ facebook “Nguyễn Khoa” nhằm làm cho các bị hại tin tưởng đó chính là chị Nguyễn Khoa Diệu H chủ tài khoản facebook “Nguyễn Khoa”, rồi giả vờ mạng yếu không gọi được, sau đó nhắn tin cho các bị hại để mượn tiền. Bằng thủ đoạn trên, T đã làm cho các bị hại tin tưởng người mượn tiền là chị Nguyễn Khoa Diệu H nên đã chuyển tiền theo yêu cầu. Qua trình điều tra xác định, T đã lừa các bị hại chuyển tiền cho mình gồm có:

Anh Võ Ngọc T chuyển số tiền 15.000.000 đồng; bà Thân Thị Minh N chuyển số tiền 20.000.000 đồng; chị Nguyễn Thị Ánh N chuyển số tiền 8.000.000 đồng; chị Nguyễn Khoa Diệu M chuyển số tiền 20.000.000 đồng; ông Nguyễn Khoa P chuyển số tiền 10.000.000 đồng. Tổng số tiền T lừa các bị hại chuyển là 73.000.000 đồng.

Sau đó, T dùng tài khoản ngân hàng thương mại cổ phần An Bình số 0271054126071 chuyển hết số tiền chiếm đoạt được là 73.000.000 đồng vào tài khoản “NGUYEN TIEN H” Ngân hàng Agribank (là một đại lý game W88 ở trên mạng) để chuyển số tiền trên vào tài khoản game của T là “nhatban03”, mật khẩu “1231232aaz”, khi tiền về tài khoản game thì T liên hệ với một đại lý game ở tỉnh Quảng Trị và bán số tiền game trên để lấy tiền mặt được 65.000.000 đồng. Sau đó T nhận số tiền 65.000.000 đồng thông qua một người lái xe ôm (không rõ nhân thân lai lịch) rồi T nộp số tiền này vào tài khoản số 79797974797*** mang tên “NGUYEN NHAT T” tại Ngân hàng Quân Đội (MB) để tiêu xài nhưng do bị mất thẻ ngân hàng nên T chuyển tiền vào tài khoản 04111605901 mang tên “LE THI THU T” tại ngân hàng Tiên Phong và mượn thẻ ATM của chị Lê Thị Thu T (là người yêu của T) để rút tiền tiêu xài cá nhân.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại Iphone 7, màu đen gắn thẻ sim số 0785626***; 01 điện thoại Iphone 7 Plus, màu đen gắn thẻ sim số 0785208***; tiền Việt Nam 46.000.000 đồng; 01 thẻ ATM mang tên LE THI THU T.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế trả lại cho các chủ sở hữu các tài sản như sau:

- + Trả lại cho chị Lê Thị Thu T 01 thẻ ATM mang tên LE THI THU T.
- + Trả lại cho bà Thân Thị Minh N số tiền 17.000.000 đồng.
- + Trả lại cho chị Nguyễn Khoa Diệu M số tiền 17.000.000 đồng.
- + Trả lại cho ông Nguyễn Khoa P số tiền 7.000.000 đồng.
- + Trả lại cho chị Nguyễn Thị Ánh N số tiền 5.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại số tiền bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì thêm đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 159/CT-VKSTPH ngày 10 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn Nhật T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật T từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04(Bốn) năm đến 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại Iphone 7, màu đen gắn thẻ sim số 0785626*** và 01 điện thoại Iphone 7 Plus, màu đen gắn thẻ sim số 0785208***.

Về trách nhiệm dân sự: Các chi hại đã nhận lại số tiền bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã truy tố. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định:

Ngày 25/02/2023, Nguyễn Nhật T đã có hành vi chiếm đoạt trang Facebook của bà Nguyễn Khoa Diệu H. Sau đó, T giả danh bà H nhắn tin qua phần mềm Messenger để lừa các bị hại Võ Ngọc T chuyển số tiền 15.000.000 đồng; Thân Thị Minh N chuyển số tiền 20.000.000 đồng; Nguyễn Thị Ánh N chuyển số tiền 8.000.000 đồng; Nguyễn Khoa Diệu M chuyển số tiền 20.000.000 đồng; Nguyễn Khoa P chuyển số tiền 10.000.000 đồng đến số tài khoản 0271054126*** mang tên Nguyễn Khoa Diệu H tại ngân hàng thương mại cổ phần An Bình nhằm chiếm đoạt tài sản. Tổng số tiền Nguyễn Nhật T chiếm đoạt là 73.000.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã truy tố.

[3]. Xét căn cứ quyết định hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, bồi

thường thiệt hại, được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, thực sự khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải, được bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và lời thỉnh cầu của bị cáo, cho bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung nhưng cũng cho bị cáo một cơ hội để làm lại cuộc đời. Để tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo và học tập, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo hưởng án treo, thể hiện tính chất nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[4]. Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại Iphone 7, màu đen gắn thẻ sim số 0785626*** và 01 điện thoại Iphone 7 Plus, màu đen gắn thẻ sim số 0785208*** của bị cáo là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu ngân sách nhà nước.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại số tiền bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Chị Lê Thị Thu T cho Nguyễn Nhật T mượn thẻ ATM để rút tiền nhưng không biết số tiền do Nguyễn Nhật T phạm tội mà có nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với tài khoản ngân hàng ABBANK 0271054126*** mang tên NGUYỄN KHOA DIEU H, qua xác minh tại Ngân hàng ABBANK tài khoản trên do nam thanh niên mang tên Nguyễn Khoa Diệu H, sinh ngày 23/6/1993, trú tại 28 ấp 2, xã Xuân Thới S, huyện M, thành phố Hồ Chí Minh đăng ký. Xác minh tại Công an xã Xuân Thới S, huyện M, thành phố Hồ Chí Minh không có địa chỉ 28 ấp 2, xã Xuân Thới S, huyện M, thành phố Hồ Chí Minh và không có nhân khẩu mang tên Nguyễn Khoa Diệu H, sinh ngày 23/6/1993 trú tại 28 ấp 2, xã Xuân Thới S, huyện M, thành phố Hồ Chí Minh.

[7]. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Nhật T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Nhật T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Nhật T cho Ủy ban nhân dân phường 3, thị xã T, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo

thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen, số IMEI 355852080847457 kèm thẻ sim số 0785626*** và 01 điện thoại Iphone 7 Plus, màu đen, số IMEI 355376080483030 kèm thẻ sim số 0785208***.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/5/2023 giữa Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Nhật T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT. Huế;
- VKSND tỉnh TT. Huế;
- Sở Tư pháp TT. Huế;
- PV06 CA tỉnh TT. Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- CA thành phố Huế;
- UBND phường nhân dân phường
- 3, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị
- CC THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hằng